

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2018/HSST

Ngày: 27 - 11- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trương Thị Xê

Ông Đào Văn Mẫu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quảng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Dương Đại Phong, Kiểm sát viên.

Trong các ngày từ 23 tháng 11 năm 2018 đến 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2018/TLST-HS ngày 01/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HS ngày 09/11/2018 đối với bị cáo Lê Thanh T, sinh ngày 10/8/1975 tại N, N, Nam Định; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Hữu T, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị D (đã chết); Vợ: Đồng Thị T, sinh năm 1974; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Ông Cao Xuân Đ, sinh năm 1947; Địa chỉ: 123, Lê Trung Đ, T, Thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế(Đã chết).

+ Bà Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1956; Địa chỉ: 123, Lê Trung Đ, T, Thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế,vắng mặt có lý do.

- Người đại diện hợp pháp cho ông Cao Xuân Đ và bà Lê Thị Mỹ L: Anh Cao Lê Quốc K, sinh năm 1987

Trú tại: 123, Lê Trung Đ, T, Thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Lương Quốc T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tô 3, phường N, thị xã G, tỉnh Đ, có mặt.

- *Người làm chứng:*

Ông Đinh Công T, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 2, Phường N, thị xã G, tỉnh Đ, vắng mặt.

Ngô Phi H, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Mỹ D, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Anh Lê Xuân T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ 50 phút ngày 25/6/2018, Lê Thanh T trực tiếp điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát(BKS) 48C – 053.58 chạy theo hướng Bắc – Nam, Quốc lộ 1A, khi đến km 696+00 thuộc địa phận thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình, T đã để xe ô tô do mình điều khiển đi sang phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải thì tông vào phía sau đuôi xe ô tô BKS 73L – 7639 đang đỗ phía trước cùng chiều(Trên phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải), lúc này anh Đinh Công T, ông Cao Xuân Đ, bà Lê Thị Mỹ L đang đứng phía trước đầu xe ô tô BKS 73L – 7639 thì bị hất văng qua lề đường.

Hậu quả ông Cao Xuân Đ tử vong trên đường đi cấp cứu, bà Lê Thị Mỹ L được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương H từ ngày 25/6/2018 đến ngày 10/7/2018 mới ra viện, anh Đinh Công T bị thương nhẹ, 02 xe ô tô bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 138/TT ngày 16/7/2018 của Trung tâm giám định Y khoa tỉnh Quảng Bình kết luận nguyên nhân chết của ông Cao Xuân Đ là do: Đa chấn thương(Chấn thương sọ não, chấn thương ngực).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích ngày 25/9/2018 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho bà Lê Thị Mỹ L là 34%.

Anh Đinh Công Thái không giám định thương tích.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L, tỉnh Quảng Bình kết luận xe ô tô BKS 48C – 053.58 có giá trị thiệt hại 40.100.000đ; xe ô tô BKS 73L – 7639 có giá trị thiệt hại là 28.500.000đ.

Về vật chứng vụ án:

Sau tai nạn, cơ quan công an huyện L đã tạm giữ giấy chứng nhận kiểm định, giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện cùng xe ô tô BKS 48C – 053.58; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Lương Quốc T, giấy phép lái xe mang tên Lê Thanh T; tạm giữ xe ô tô BKS 73L – 7639, giấy phép lái xe mang tên Đinh Công T, giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mang tên công ty TNHH K P (Tất cả có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu).

Ngày 26/7/2018 và ngày 23/8/2018 cơ quan công an huyện L đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu và người bị hại. Đối với giấy phép lái xe mang tên Lê Thanh T chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại cơ quan điều tra anh Cao Lê Quốc K là người đại diện hợp pháp cho người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 490.609.480đ, bị cáo Lê Thanh T đã bồi thường 10.000.000đ, chủ xe Lương Quốc T bồi thường 10.000.000đ. Tại phiên tòa anh K không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nữa, vì lý do giữa bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận thống nhất bồi thường về trách nhiệm dân sự, đồng thời có đơn bãi nại đối với bị cáo và cam đoan chấm dứt phần ân sự.

Tại bản Cáo trạng 31/CT-VKS-LT-HS ngày 31/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố Lê Thanh T về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện L vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thanh T từ 18(Mười tám) tháng đến 24(Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36(Ba mươi sáu) tháng đến 48(Bốn mươi tám tháng), ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và không xem xét về dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lỗi hoàn toàn là do bị cáo gây ra, tuy nhiên bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại, phía bị hại cũng có đơn bãi nại và xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt, vì vậy bị cáo xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lê Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với những lời khai của đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi liên quan, người làm chứng và các tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được;

[2] Về hành vi, quyết định của Cơ quan Điều tra, Cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại gì;

[3] Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường rải nhựa, phần đường dành cho xe cơ giới bên phải rộng 7m, ở giữa có vạch sơn ngắt quãng, hai bên là vạch sơn trắng, phần đường dành cho xe thô sơ, người đi bộ bên phải rộng 2m;

[4] Bị cáo Lê Thanh T đã có hành vi điều khiển xe ô tô BKS 48C – 053.58 chạy theo hướng Bắc- Nam(từ Quảng Bình đi Quảng Trị), do không đi đúng phần đường theo quy định nên đã va chạm vào xe ô tô BKS 73L-7639 đang đỗ trên phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải gây tai nạn. Hậu quả ông Cao Xuân Đ, sinh năm 1947 trú tại Thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế tử vong, bà Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1956(vợ của ông Cao Xuân Đ) bị thương, 02 xe ô tô bị hư hỏng.

Hành vi của bị cáo vi phạm vào Điều 9 của Luật giao thông đường bộ. Hành vi gây tai nạn của bị cáo làm chết 01 người và một người bị thương tích tổn thương cơ thể là 34% là nghiêm trọng. Vì vậy, VKSND huyện L, tỉnh Quảng Bình truy tố Lê Thanh T về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm về quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết một người;

b) ...

Bị cáo nhận thức được hành vi của mình khi điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông là phải chấp hành đầy đủ và đúng theo quy định của Luật giao thông đường bộ, nhưng do điều khiển xe đi không đúng phần đường theo quy định nên đã gây tai nạn làm chết 01 người, bị thương 01 người là thuộc trường hợp nghiêm trọng, vì vậy cần phải xử lý nghiêm. Sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử xét thấy tai nạn xảy ra là do lỗi hoàn toàn của bị cáo, sau khi gây tai nạn bị cáo và chủ xe 48C – 053.58(là anh Lương Quốc T) có bồi thường một phần về dân sự, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại xác nhận bị cáo đã bồi thường đầy đủ về phần dân sự và cam đoan chấm dứt phần dân sự, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 260; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo, cần cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương là cũng đủ nghiêm và cũng phù hợp với đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và chủ xe 48C – 053.58(Lương Quốc T) đã bồi thường cho gia đình bị hại Cao Xuân Đ 20.000.000đ, đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền; tại phiên tòa anh K là người đại diện hợp pháp cho người bị hại không có yêu cầu và cam đoan chấm dứt phần dân sự, bị cáo và anh Lương Quốc T cũng không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

Sau tai nạn, cơ quan công an huyện L đã tạm giữ giấy chứng nhận kiểm định, giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện cùng xe ô tô BKS 48C – 053.58; giấy chứng nhận đăng

ký xe ô tô mang tên Lương Quốc T, giấy phép lái xe mang tên Lê Thanh T; tạm giữ xe ô tô BKS 73L – 7639, giấy phép lái xe mang tên Đinh Công T, giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mang tên công ty TNHH K P (Tất cả có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu).

Ngày 26/7/2018 và ngày 23/8/2018 cơ quan công an huyện L đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu và người bị hại, tại phiên tòa không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với giấy phép lái xe mang tên Lê Thanh T (do sở giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 20/12/2013 có giá trị đến ngày 20/12/2018) cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh T phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thanh T 18(Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng. Thời hạn tính từ tuyên án sơ thẩm(27/11/2018).

Giao bị cáo Lê Thanh T cho UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

3/ Áp dụng khoản 1; các điểm a,b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự . Tuyên bố trả lại ngay tại phiên tòa cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số/No: 670137002620 mang tên Lê Thanh T do sở giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 20/12/2013 có giá trị đến ngày 20/12/2018(Tất cả có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu).

Bị cáo Lê Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(27/11/2018) bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TA Tỉnh QB;
- VKS L;
- Chi cục THA-DS L;
- Bị cáo;
- Sở TP QB;
- Người ĐDHP của bị hại;
- THA-HS;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dương